| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TP. BUÔN MA THUỘT**<br>**TỈNH ĐẮK LẮK**<br>Số: 64/2024/QĐ-TA | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>*Buôn Ma Thuột, ngày 25 tháng 6 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

## TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

- Thẩm phán – Chủ trì phiên họp: Ông Lê Đình T

- Thư ký phiên họp: Bà Dương Thị Bích Dịu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số: 75/2024/QĐ-MPH ngày 18 tháng 6 năm 2024, đối với:

Họ và tên: Bùi Ngọc S, sinh năm 2001;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12;

Nguyên quán: tỉnh Hoà Bình.

Nơi cư trú: Thôn C, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Bùi Ngọc V, sinh năm 1978.

Con bà: Bùi Thị Tuyết T1, sinh năm 1983.

Có mặt tại phiên họp.

**Có sự tham gia của:**

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố B.

Người đại diện: Ông Nguyễn Văn D - Chức vụ: Trưởng Phòng lao động Thương binh và Xã hội thành phố B.

Đại diện ủy quyền tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Tiến C, chức vụ: Phó trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố B, (có mặt)

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột: Ông Y Khang Êban, chức vụ: Kiểm sát viên.

## NHẬN THẤY:

Bùi Ngọc S là đối tượng sử dụng ma túy từ đầu năm 2024, loại ma túy sử dụng nghiện chất ma tuý loại Amphetamin (AMP) và M. Lần gần nhất mà S sử dụng trái phép chất ma túy là vào ngày 16/5/2024, bằng hình thúc hút chất ma túy vào cơ thể, ngày 17/5/2024 Công an xã E đưa Bùi Ngọc S đến Bệnh viện Đ xác đinh tình trạng nghiện chất ma túy, tại phiêu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Bệnh viện Đ lập ngày 17/5/2024 thể hiện Bùi Ngọc S dương tính với chất ma túy loại Amphetamin (AMP) và M.

*Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị* Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B*, tỉnh Đắk Lắk trình bày:*

Căn cứ vào Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thể hiện Bùi Ngọc S là người nghiện ma túy từ năm 2024 cho đến nay. Công an xã E có buổi làm việc và hướng dẫn Sinh trong 05 ngày đi đăng ký cai nghiện tự nguyện bằng các hình thức cai nghện tại gia đình, cộng đồng; cai nguyện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện; cai nghiện ma tuý các chất dạng thuốc phiện bằng thuộc thay thế. Tuy nhiên, Bùi Ngọc S không đăng ký cai nghiện ma tuý tự nguyện, gia đình của Bùi Ngọc S không bảo lãnh cho Bùi Ngọc S về nhà giáo dục và quản lý. Ngày 17/5/2024, Công an xã E đã lập biên bản vi phạm theo quy định của luật phòng chống ma tuý, Nghị định 116/NĐ-Cp ngày 21/12/2021 của Chính Phủ. Ngày 29 tháng 5 năm 2014, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B có Công văn số 360/ĐN-CNBB, về việc Đề nghị Tòa án nhân dânHôngHômnsdfbjdzbjdbjksdhH thành phố B xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Ngọc S.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột phát biểu ý kiến:*

Về thẩm quyền giải quyết vụ việc, tư cách pháp lý và mối quan hệ của những người tham gia tố tụng, về thu thập chứng cứ, thời hạn xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, thời gian gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp, tống đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng; trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại phiên họp và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đúng theo Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương Binh và xã hội thành phố B, mức đề nghị là từ 18 đến 24 tháng.

*Tại biên bản ghi lời khai, bản tường trình, tại phiên họp người bị đề nghị* Bùi Ngọc S *trình bày ý kiến:*

Bùi Ngọc S là người nghiện ma túy từ đầu năm 2024. Ngày 17/5/2024, Công an xã E phát hiện Bùi Ngọc S có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy và đưa Bùi Ngọc S đến Bệnh viện đa khoa thành phố Đ để xét nghiệm, xác định tình

trạng nghiện. Kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy loại Amphetamin (AMP) và M. Bùi Ngọc S không có ý kiến gì về việc bị lập hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Ngọc S.

## XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào các ý kiến trình bày tại phiên họp, xét thấy:

Bùi Ngọc S là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, buộc phải biết chất ma túy là chất gây nghiện, do Nhà nước độc quyền quản lý, cấm sử dụng, gây nhiều nguy hại cho nòi giống con người và xã hội, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng, đồng thời còn là một trong những nguyên nhân làm lan truyền căn bệnh thế kỷ lây nhiễm HIV/AIDS và dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác gây ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội. Bùi Ngọc S bắt đầu sử dụng ma túy từ đầu năm 2024 cho đến nay. Ngày 17/5/2024, Công an xã E phát hiện Bùi Ngọc S có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy và đưa Bùi Ngọc S đến Bệnh viện Đ để xét nghiệm, xác định tình trạng nghiện. Kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy loại Amphetamin (AMP) và M. Bùi Ngọc S không đăng ký cai nghiện tự nguyện với Ủy ban nhân dân xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, việc này đã gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Do đó các cơ quan có thẩm quyền đã lập hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Ngọc S. Việc lập hồ sơ của các cơ quan có thẩm quyền đầy đủ, đúng quy định tại các Điều 6, 95, 96, 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 49 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 40, 41, 42 và Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021.

Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm pháp luật, nhân thân, mức độ nhận thức về pháp luật của người bị đề nghị và ý kiến của những người tham gia phiên họp, xét thấy mặc dù biết tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng nhưng Bùi Ngọc S vẫn cố ý sử dụng. Xét hành vi của ông Bùi Ngọc S có tính liên tục, kéo dài, vậy để tạo điều kiện cho Bùi Ngọc S chữa bệnh, lao động, học tập, học nghề để trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và cộng đồng xã hội nên cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố B, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Ngọc S.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 49 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử

lý vi phạm hành chính; Điều 40, 41, 42 và Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021;

- Áp dụng các Điều 3; Điều 8; Điều 23; Điều 24, Điều 31, Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Ngọc S.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày Bùi Ngọc S bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 17/5/2024.

Nơi chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk; Địa chỉ: Xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Toà án công bố quyết định; Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B phối hợp với Công an thành phố B đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

***Nơi nhận:***
- VKSND TP. BMT;
- Phòng LĐ-TB&XH TP. BMT;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk;
- Công an TP. BMT;
- Công an xã Ea Kao, BMT;
- UBND xã Ea Kao, TP. BMT;
- Bùi Ngọc Sinh;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Đình Thanh**